

Stored Procedure là đoạn chương trình kịch bản (programming scripts) với các câu lệnh SQL nhúng (embedded SQL) được lưu dưới dạng đã được biên dịch và thi hành trực tiếp bởi MS SQL server.

Một stored procedure là một mã SQL đã được chuẩn bị sẵn mà có thể lưu, vì thế mã này có thể được sử dụng lại nhiều lần.

```
Cú pháp:
CREATE PROCEDURE tên procedure
AS
Câu lệnh SQL
GO;
```

Câu lệnh thực thi một Stored Procedure: EXEC tên procedure;

```
Ví dụ:
```

```
CREATE PROCEDURE DanhSachNV
AS
 BEGIN
  SELECT HoTen, NTNS
  FROM NhanVien
  ORDER BY HoTen;
 END;
```

```
Ví dụ:
 CREATE PROCEDURE DanhSachNV1 @max_luong INT
 AS
    BEGIN
          SELECT HoTen, NTNS, Luong
          FROM NhanVien WHERE Luong< @max_luong
          ORDER BY HoTen;
    END;
```

RBTV

Review Chương 4, phần 2.2

- Ràng buộc toàn vẹn trong SQL được chia làm 2 loại chính:
- Loại đơn giản: Sử dụng Constraint để mô tả
- Loại phức tạp: Sử dụng Trigger để thực hiện
- Có thể khai báo RBTV ở mức cột hoặc mức bảng

Trigger là một loại stored procedure đặc biệt được thực thi (execute) một cách tự động khi có một sự kiện thay đổi dữ liệu (data modification) xảy ra như Update, Insert hoặc Delete.

Trigger được dùng để đảm bảo tính toàn vẹn dữ liệu (Data Integrity) hoặc thực hiện các quy tắc nghiệp vụ (business rules) nào đó.

Khi trigger được thực thi, SQL tự động tạo ra 2 bảng tạm với cùng cấu trúc với bảng mà trigger được định nghĩa trên đó.

Bảng INSERTED chứa dữ liệu mới khi thực thi câu lệnh Insert hoặc câu lệnh Update.

Bảng DELETED chứa dữ liệu bị xoá khi thực thi câu lệnh Delete hoặc chứa dữ liệu cũ (old) khi thực thi câu lệnh Update.

Hai bảng này chỉ tồn tại trong thời gian trigger xử lý và cục bộ cho mỗi trigger.

Hoạt động	Bảng INSERTED	Bảng DELETED
INSERT	dữ liệu mới được insert	không có dữ liệu
DELETE	không có dữ liệu	chứa dữ liệu bị xóa
UPDATE	chứa dữ liệu sau khi được cập nhật	chứa dữ liệu trước khi cập nhật

Đối với thao tác insert:

Insert into HOADON values (1004, '01/09/2006', 'KH02', 180000)

HOADON				
SOHD NGHD MAKH TRIGIA				
1001	23/07/2006	KH01	320,000	
1002	12/08/2006	KH01	840,000	
1003	23/08/2006	KH02	100,000	
1004	01/09/2006	KH02	180,000	

INSERTED				
SOHD NGHD MAKH TRIGIA				
1004	01/09/2006	KH02	180,000	



1004 01/09/2006 KH02 180,000

Đối với thao tác delete

Delete from HOADON where sohd=1004

HOADON				
SOHD	NGHD	MAKH	TRIGIA	
1001	23/07/2006	KH01	320,000	
1002	12/08/2006	KH01	840,000	
1003	23/08/2006	KH02	100,000	
1004	01/09/2006	KH02	180,000	

INSERTED			
SOHD	NGHD	MAKH	TRIGIA

DELETED				
SOHD NGHD MAKH TRIGIA				
1004	01/09/2006	KH02	180,000	

1004	01/09/2006	KH02	180,000

Đối với thao tác update:

Update HOADON set makh='kh07', trigia=300000 Where sohd=1004

HOADON				
SOHD	NGHD	MAKH	TRIGIA	
1001	23/07/2006	KH01	320,000	
1002	12/08/2006	KH01	840,000	
1003	23/08/2006	KH02	100,000	
1004	01/09/2006	KH07	300,000	

INSERTED					
SOHD NGHD MAKH TRIGIA					
1004	01/09/2006	KH07	300,000		
DELETED					
SOHD	NGHD	MAKH	TRIGIA		
1004	01/09/2006	KH02	180,000		

Tạo trigger: cú pháp

```
CREATE [OR ALTER] TRIGGER Tên_Trigger
ON Tên_Table
AFTER (FOR) | INSTEAD OF INSERT, DELETE, UPDATE
AS
Các _lệnh của Trigger
```

Xóa trigger: cú pháp

DROP TRIGGER Tên_Trigger

Có 2 loại triggers: INSTEAD OF và AFTER (FOR).

INSTEAD OF:

- Trigger được gọi thực hiện <u>thay cho</u> thao tác delete/insert/update tương ứng.
- Trigger instead of thường được dùng để xử lý cập nhật trên view.

AFTER (FOR):

- Trigger được gọi thực hiện sau khi thao tác delete/ insert/ update tương ứng đã được thực hiện thành công.
- Có thể quay lui thao tác đã thực hiện bằng lệnh rollback transaction.

KHACHHANG (MAKH, HOTEN, NGSINH, NGDK)

HOADON (SOHD, NGHD, MAKH, TRIGIA)

Ngày mua hàng (NGHD) của một khách hàng thành viên sẽ lớn hơn hoặc bằng ngày khách hàng đó đăng ký thành viên (NGDK).

	THÊM	XÓA	SỬA
KHACHHANG	-	-	+ (NGDK)
HOADON	+	-	+ (NGHD, MAKH)

Sinh viên tìm hiểu các cấu trúc sau:

- + Khai báo biến: DECLARE
- + Xuất thông tin: PRINT, RAISERROR
- + Cấu trúc điều kiện: IF
- + Cấu trúc lặp: FOR
- + Con tro: CURSOR
- + Hủy cập nhật dữ liệu vào hệ thống bộ nhớ: ROLLBACK TRAN

```
CREATE TRIGGER nghd_hoadon_insert
ON hoadon
AFTER INSERT
AS
   DECLARE @ng_muahang smalldatetime
   DECLARE @ng_dangky smalldatetime
              @ng_muahang=nghd, @ ng_dangky=ngdk
   SELECT
   FROM khachhang, inserted
              khachhang.makh=inserted.makh
   WHERE
   IF @ng_muahang< @ng_dangky
   BEGIN
      rollback transaction
      print 'ngay mua hang phai lon hon ngay dang ky'
   END
```

HOĂC:

```
CREATE TRIGGER nghd_hoadon_update
ON hoadon
AFTER UPDATE
AS
IF (UPDATE (makh) OR UPDATE (nghd))
BEGIN
   DECLARE @ng_muahang smalldatetime
   DECLARE @ng_dangky smalldatetime
   SELECT @ng_muahang=nghd, @ng_dangky=ngdk
   FROM khachhang, inserted
              khachhang.makh=inserted.makh
   WHERE
   IF @ng_muahang< @ng_dangky
   BEGIN
      rollback transaction
      print 'ngay mua hang phai lon hon ngay dang ky'
   END
END
```

```
HOĂC:
CREATE TRIGGER nghd_hoadon_update
ON hoadon
AFTER UPDATE
AS
IF (UPDATE (makh) OR UPDATE (nghd)
BEGIN
   IF (EXISTS (SELECT *
       FROM inserted i JOIN khachhang kh ON i.makh=kh.makh
                 i.nghd<kh.ngdk))
       WHERE
   BEGIN
          rollback transaction
          print 'ngay mua hang phai lon hon ngay dang ky'
   END
END
```

```
CREATE TRIGGER nghd_khachhang_update
ON KHACHHANG
AFTER UPDATE
AS
   DECLARE @ng_dangky smalldatetime, @makhhang char(4)
             @ng_dangky=ngdk, @makhhang=makh
   SELECT
   FROM inserted
   IF (UPDATE (ngdk))
   BEGIN
   IF (EXISTS (SELECT *
      FROM hoadon
      WHERE
                makh=@makhhang AND nghd<@ng_dangky)
   BEGIN
      rollback transaction
   END
   END
```

```
HOĂC:
CREATE TRIGGER nghd_khachhang_update
ON KHACHHANG
AFTER UPDATE
AS
   IF (UPDATE (ngdk))
   BEGIN
   IF (EXISTS (SELECT *
       FROM hoadon hd JOIN inserted i ON hd.makh=i.makh
      WHERE
                 hd.nghd<kh.ngdk))
   BEGIN
      rollback transaction
   END
   END;
```

Trường hợp thi chỉ muốn ngưng kiểm tra trigger thì ta sử dụng lệnh sau:

ALTER TABLE Tên_bảng
DISABLE/ENABLE TRIGGER Tên_trigger (/ALL)

Lược đồ CSDL quản lý giáo vụ

HOCVIEN (MAHV, HO, TEN, NGSINH, GIOITINH, NOISINH, CMND, MALOP)

LOP (MALOP, TENLOP, TRGLOP, SISO, MAGVCN)

KHOA (MAKHOA, TENKHOA, NGTLAP, TRGKHOA)

MONHOC (MAMH, TENMH, TCLT, TCTH, MAKHOA)

DIEUKIEN (MAMH, MAMH_TRUOC)

GIAOVIEN(MAGV, HOTEN, HOCVI, HOCHAM, GIOITINH, NGSINH, NGVL,

HESO, MUCLUONG, MAKHOA)

GIANGDAY(MALOP, MAMH, MAGV, HOCKY, NAM, TUNGAY, DENNGAY)

KETQUATHI (MAHV, MAMH, LANTHI, NGTHI, DIEM, KQUA)

Bài tập

- 1. Trưởng lớp của một lớp phải là học viên của lớp đó.
- Học viên chỉ được thi lại một môn (lần thi >1) khi điểm của lần thi trước đó dưới 5.
- 3. Ngày thi của lần thi sau phải lớn hơn ngày thi của lần thi trước (cùng học viên, cùng môn học).
- 4. Mỗi năm học chỉ được giảng dạy tối đa 10 lớp
- 5. Mỗi học kỳ của một năm học, một lớp chỉ được dạy tối đa 3 môn.

